

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Phạm Đức Quang
- Năm sinh: 1962
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo: TS, năm 2000, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
- Chức danh: PGS, năm 2011, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (theo QĐ của Bộ trưởng)

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Giáo dục học, chuyên ngành Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Phó Giám đốc Trung tâm phát triển bền vững chất lượng giáo dục phổ thông Quốc gia, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Phụ trách Trung tâm Giáo dục phổ thông, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam;

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở: Từ 2013 đến 2017 là thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở, tại Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....Không.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....Không.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 03 sách chuyên khảo; trên 40 sách tham khảo.

b) Danh mục sách chuyên khảo, tham khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất.

(1) Phạm Đức Quang (Chủ biên): *Dạy học môn Toán Trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực học sinh*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018.

(2) Phạm Đức Quang (Chủ biên): *Thiết kế dạy học tích hợp môn Toán ở trường phổ thông*,

Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018.

(3) Phạm Đức Quang (đồng tác giả): *Hướng dẫn học Toán 9* (theo mô hình trường học mới Việt Nam), Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2017.

(4) Phạm Đức Quang (Chủ biên): *Câu hỏi trắc nghiệm khách quan ôn thi Trung học phổ thông Quốc gia, môn Toán*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2017.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 50 bài báo trên Tạp chí trong nước; 02 bài báo trên Tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất:

- Trong nước:

(1) Phạm Đức Quang: *Dạy học toán ở trường phổ thông theo hướng hình thành và phát triển năng lực người học*; Tạp chí Giáo dục và Xã hội, 2015.

(2) Phạm Đức Quang: *Giới thiệu một số mô hình phát triển chương trình giáo dục phổ thông*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, 2015;

(3) Phạm Đức Quang: *Phát triển chương trình nhà trường ở Việt Nam thông qua mô hình nhà trường có yếu tố nước ngoài*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội/2015 ;

(4) Phạm Đức Quang: *Cơ hội hình thành và phát triển các năng lực chung, cốt lõi qua dạy học môn Toán ở trường phổ thông*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, 2016; <http://www.vnies.edu.vn/tin-tuc/tap-chi-khoa-hoc/16661/muc-luc-tap-chi-khoa-hoc-giao-duc-so-125>

(5) Phạm Đức Quang: *Xu thế tích hợp chương trình giáo dục phổ thông trên thế giới*; Tạp chí Khoa học Giáo dục/2016;

(6) Phạm Đức Quang: *Hướng tới dạy học toán ở trường phổ thông Việt Nam theo tiếp cận giáo dục STEM*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 141, tháng 6/2017; <http://www.vnies.edu.vn/tin-tuc/tap-chi-khoa-hoc/17017/muc-luc-va-tom-tat-tap-chi-khoa-hoc-giao-duc-so-141>

(7) Phạm Đức Quang: *Kinh nghiệm phát triển chương trình giáo dục phổ thông của Cộng hòa liên bang Đức*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 138, tháng 3/2017;

(8) Phạm Đức Quang: *Quy trình thiết kế bài học tích hợp ở trường phổ thông*; Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 78, tháng 9/2017.

(9) Phạm Đức Quang: *Giúp giáo viên thiết kế bài học tích hợp môn Toán ở Trung học phổ thông*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, 2018; <http://www.vnies.edu.vn/tin-tuc/tap-chi-khoa-hoc/17262/muc-luc-va-tom-tat-tap-chi-khoa-hoc-giao-duc-viet-nam-so-01-thang-01-nam-2018>

(10) Phạm Đức Quang: *Gợi ý tổ chức dạy học môn học lựa chọn ở trường Trung học phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới*; Tạp chí Khoa học Giáo dục, 2019; <http://www.vnies.edu.vn/tin-tuc/tap-chi-khoa-hoc/17717/muc-luc-va-tom-tat-tap-chi-khoa-hoc-giao-duc-viet-nam-so-16-thang-04-nam-2019>

- Quốc tế:

(1) Helping Teachers design and implement Integrated lessons in Vietnamese schools, Assoc.Prof. Pham Duc Quang, Asia-Pacific Collaborative education Journal, Vol.13, No.2, 2017, pp. 35-45, <http://dx.doi.org/10.14580/apcj.2017.13.2.35>

(2) Exploration of Youth's Digital Competencies: A Dataset in the Educational Context of Vietnam, Duc-Quang Pham, Data 2019, 4, 69; doi: 10.3390/data4020069, www.mdpi.com/journal/data.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 02 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất:

(1) Phạm Đức Quang (Trưởng nhóm nghiên cứu Dự án): *Năng lực công dân số của trẻ em Châu Á Thái Bình Dương, trong trường hợp của Việt Nam (Digital Kids Asia-Pacific -DKAP)*, hợp tác với UNESCO Bangkok, 2018.

(2) Phạm Đức Quang (Trưởng nhóm nghiên cứu Nhiệm vụ): *Sơ đồ hóa kỹ năng thế kỷ 21 trong bối cảnh thực hiện chương trình phổ thông mới và đề xuất giải pháp chính sách*, hợp tác với UNICEF Việt Nam, 2018.

(3) Phạm Đức Quang (Thành viên Đề tài cấp Bộ): *Xây dựng mô hình nhà trường phổ thông mới Việt Nam*, Mã số: B2016-VKG-01; <http://vnies.edu.vn/tin-tuc/tin-hoat-dong-khoa-hoc/17504/nghiem-thu-de-tai-khoa-hoc-va-cong-nghe-cap-bo-%E2%80%9C%9Cxay-dung-mo-hinh-nha-truong-pho-thong-moi-viet-nam%E2%80%9D>

(4) Phạm Đức Quang (Thành viên Đề tài cấp Bộ): *Mô hình dạy học song ngữ cấp trung học ở Việt Nam trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, mã số: B2017-VKG-01. <http://www.vnies.edu.vn/tin-tuc/tin-hoat-dong-khoa-hoc/17837/nghiem-thu-de-tai-%E2%80%9C%9Cmo-hinh-day-hoc-song-ngu-cap-trung-hoc-o-viet-nam-trong-boi-canhh-doi-moi-giao-duc%E2%80%9D>

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có:..0...sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có:...0....tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có:..0...thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây:

.....Không.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất:

(1) Nguyễn Thị Thanh Vân: *Dạy học hình học cao cấp ở trường đại học cho sinh viên sư phạm Toán theo hướng chuẩn bị năng lực dạy học hình học ở trường phổ thông*; Viện khoa học Giáo dục Việt Nam; 2016; Hướng dẫn 1.

(2) Nguyễn Thế Sơn: *Xây dựng chủ đề tích hợp trong dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông*; Viện khoa học Giáo dục Việt Nam; 2018; Hướng dẫn 1.

(3) Trần Văn Hoan: *Dạy học Toán cho sinh viên khối ngành kinh tế theo tiếp cận CDIO nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra*; Viện khoa học Giáo dục Việt Nam; 2019; Hướng dẫn 1.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

.....Không.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

.....Không.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....Không.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: B2- Khung 6 bậc Châu Âu

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Phạm Đức Quang